

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 334

Bạn ở thế giới Tây Phương Cực Lạc 12 kiếp thì đã thành tựu rồi, bạn mới hiểu được sự thù thắng của thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn mới biết được vì sao mà chư Phật Như Lai lại tán thán Tây Phương Tịnh Độ, vì quá hiếm có, bạn đi không được thì cũng hết cách. Còn nếu bạn đi được thì so sánh với hết thảy thế giới, nơi đó là lớp cấp tốc, cấp tốc nhưng cũng rất hiếm có, thành tựu của lớp cấp tốc tuyệt đối không thua gì với người tu ba đại A-tăng-kỳ kiếp. Nói lời thành thực thì chỉ có cao minh hơn chứ tuyệt đối không thua kém, bạn nói việc này thù thắng biết bao. Cho nên loại cơ hội này đích thực là như trên Kệ Khai Kinh đã nói “*trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu*”. Chúng ta trong đời này được thân người, gặp được Phật pháp, lại gặp được pháp môn này, gặp được kinh điển tốt đến như vậy là vô cùng hiếm có, đáng phải vui mừng, phải nắm giữ cái cơ duyên này cho tốt, ngàn lần không nên để cho luống qua. Nên biết trong đời này gặp được là một việc không hề dễ dàng, cư sĩ Bành Tế Thanh nói: “*Từ vô lượng kiếp đến nay hiếm có mới gặp được ngày này*”, chúng ta đã gặp được rồi!

Chúng tôi tu học pháp môn này, gặp cũng không ít khổ nạn. Mấy năm trước, âm thanh phản đối bản hội tập này vang tận mây xanh, họ chỉ đích danh để hủy báng và sỉ nhục. Từ ngôn ngữ đến văn tự, trên báo tạp chí, có một số đồng tu gửi đến cho tôi xem, còn có một số đồng tu hảo tâm muốn tập hợp lại thành một nhóm để phản bác lại, đến nói với tôi, tôi liền ngăn cấm. Tôi nói tuyệt đối không thể, họ mắng cứ để họ mắng, mắng mệt rồi thì họ không mắng nữa, viết cứ để họ viết, viết mệt rồi thì họ sẽ không viết nữa, nhất định không được đụng đến họ. Hai người cãi nhau càng cãi thì càng hăng, không có chỗ dừng, nếu người này mắng mà người kia thì một câu cũng không nói, mắng chùng hai tiếng đồng hồ thì họ sẽ không mắng nữa. Đánh nhau cũng vậy, hai người đánh nhau thì đánh rất hăng, nếu một người đánh còn một người nằm xuống đất thì người kia không thể đánh nữa, còn đánh gì nữa chứ? Vì vậy tôi dạy mọi người, người ta mắng thì mình không mắng trả, đánh thì không đánh trả, cứ mặc họ. Đến nay thì tiếng phản đối không còn nữa, mọi người viết mãi rồi cũng mệt, họ sẽ không viết nữa, mỗi người tự mỗi người tu, bạn không tin nhưng tôi tin.

Trong vô lượng pháp môn, ưa thích một pháp môn nào cũng tốt, không có chuyện không tốt, nhưng chúng ta phải giữ nguyên tắc mà Thế Tôn đã giáo huấn, tuyệt đối không phê bình pháp môn của người khác. Đây là học từ đâu vậy? Là học từ Kinh Hoa Nghiêm, bạn xem Thiện Tài đồng tử 53 tham, pháp môn mà 53 vị thiện tri thức tu đều không tương đồng, không giống nhau, nhưng thái độ tu học của những vị thiện tri thức này đều là tự mình khiêm hư tán thán người khác. Đây là làm hình mẫu cho chúng ta thấy, là làm gương. Cho nên chúng ta đối với pháp môn chính mình tu thì khiêm hư, người ta hỏi bạn vì sao lại tu Tịnh Độ? “Tôi rất dốt, tôi không thông minh, tôi không có đủ thông minh trí huệ để đi nghiên cứu kinh giáo, cũng không có thiện căn sâu dày để đi tham thiền, đành phải niệm A Di Đà Phật thôi”. Đối với pháp môn của người khác thì tán thán, tự trách không bằng người, những lời này đều là thật không phải giả. Lão lão thật thật mà tu cái pháp môn này, hy vọng có thể trong thời gian không dài lắm, 3-5 năm chúng ta có thể lấy được phần Tây Phương Tịnh Độ. Chân thật lấy được rồi, cũng chính là nói bạn có thể vãng sanh, điều kiện của việc vãng sanh đã chín muồi, điều kiện chín muồi thì bạn có cần đi không? Vậy thì bạn phải có trí huệ của chính mình, có cần đi hay không? Vào lúc này không phải là nghiệp nhân nào khác, mà là có duyên với chúng sanh hay không, có duyên với chúng sanh vậy thì bạn hãy trụ lại thêm vài năm, bạn phải giúp đỡ chúng sanh, không có duyên vậy thì mau chóng đi, không chút chậm trễ, phải hiểu được cái đạo lý này. Người chân thật có đủ điều kiện để vãng sanh thì nhân tố để họ cân nhắc là như vậy. Thế nào gọi là có duyên? Thế gian này vẫn còn có người mong muốn học ở bạn, vẫn còn có người sẵn lòng nghe theo bạn, đây chính là có duyên, bạn không thể không giúp đỡ họ. Nếu bạn không giúp đỡ họ thì bạn có lỗi với họ, không thể chỉ biết lo cho mình, mà phải chăm lo cho người khác nữa. Thế nào thì gọi là không có duyên? Thế gian này không có ai muốn nghe bạn nữa, họ khởi cái tâm phiền chán bạn, nếu ở trong tình trạng như vậy thì bạn có thể đi được rồi, đối với thế gian này nhất định là không có lưu luyến gì nữa, thân cận A Di Đà Phật, đến Thế Giới Cực Lạc để tiến tu, nâng cao đức hạnh của chính mình, nâng cao trí huệ của chính mình. Đợi nhân duyên chín muồi, trong nhà Phật thường gọi “duyên chín muồi” là “thừa nguyện tái lai”, lại quay trở lại.

Phật Bồ-tát không giống như phàm phu chúng ta, nếu đắc tội với phàm phu thì hai người sẽ cãi nhau, lần sau bạn mà mời thì tôi sẽ không đến. Phật Bồ-tát thì không như vậy, sau khi cãi nhau với Phật Bồ-tát nếu bạn thích tôi đến thì Phật Bồ-tát sẽ đến ngay lập tức, đây gọi là đại từ đại bi, đây gọi là lý trí không phải

dùng cảm tình. Phạm phu chúng ta thì dùng tình cảm, giận hờn thì sẽ giận rất lâu, Phật Bồ-tát thì không như vậy, chúng ta phải nên biết việc này, chúng ta cũng phải học tập. Cho nên hết thấy tùy duyên mà không phan duyên.

Việc phát Bồ-đề tâm, trong lúc giảng kinh chúng tôi thường nói, Bồ-đề là tiếng Phạn, dịch ra nghĩa là “giác”. “Giác” là từ dụng mà nói, thể của nó là trí, tự tánh vốn có trí huệ Bát-nhã, không phải là học được từ bên ngoài. Chính là “*tín tâm thanh tịnh ắt sanh thực tướng*” mà Kinh Kim Cang đã nói. Thực tướng Bát-nhã thì mỗi một chúng sanh chúng ta trong tự tánh vốn có đầy đủ. Vì sao ngày nay trí huệ của bạn không còn nữa? Trí huệ đã biến thành phiền não rồi. Cho nên trong kinh chúng ta thường xem thấy “*phiền não tức Bồ-đề*”, ý nghĩa của câu nói này rất sâu, đích thực là như vậy. Nếu bạn ngộ rồi thì chính là Bồ-đề, bạn mê rồi thì là phiền não, cho nên phiền não và Bồ-đề là hai mặt của một thể. Khi giác ngộ rồi thì gọi là Bồ-đề, khi mê thì gọi là phiền não, nó là một không phải hai. Từ đây mà biết có thể đoạn phiền não hay không? Đoạn phiền não rồi thì Bồ-đề cũng không có, cũng đoạn Bồ-đề luôn, cho nên phiền não không thể đoạn, mà phiền não chuyển biến thành Bồ-đề. Phiền não không còn nữa, hết thấy đã biến thành Bồ-đề, chúng ta gọi là đoạn, cái đoạn đó không phải là thật đoạn mà là chuyển biến. Tánh đức là không sanh không diệt, không đến không đi, nó trọn khắp hư không pháp giới thì làm sao đoạn nó được? Phải nên biết đạo lý này. Vì vậy chỉ cần chúng ta học được sự chuyển biến, chuyển mê thành ngộ, chuyển phiền não thành Bồ-đề, chuyển sanh tử thành Niết-bàn.

Chỗ cao siêu của Phật Bồ-tát là các Ngài biết chuyển, chúng ta thì thật gay go, chúng ta không biết chuyển. Chúng ta càng chuyển thì càng tệ hại, từ người chuyển xuống súc sanh, chuyển đến nga quý, chuyển xuống địa ngục, càng chuyển càng tệ, đây chính là phiền não đang ở đó làm chủ cho sự chuyển đổi, nên bạn càng chuyển thì càng tệ hơn. Chư Phật Bồ-tát thì các Ngài là trí huệ đang làm chủ cho sự chuyển đổi, các Ngài càng chuyển thì càng thù thắng, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Nói tóm lại một câu, đây là điều chúng ta nên học từ Phật Bồ-tát, trong cuộc sống thường ngày, nhất định phải dùng tâm chân thành, “chân” thì không phải giả, “thành” thì không hư vọng. Chúng ta thường nói hư tình giả ý, việc này rất gay go, hư tình giả ý thì càng chuyển càng đi xuống. Nếu bạn dùng tâm chân thành, vậy thì càng chuyển càng lên cao, việc này rất quan trọng, nhất định không nên sợ bị thiệt thòi. Thế gian này người ta đều dùng hư tình giả ý đối với tôi, tôi làm sao có thể dùng chân tâm đối với họ được chứ? Vậy thì bạn không phục, người ta dùng hư tình giả ý, ta cũng dùng hư tình giả ý, người ta chuyển

xuống dưới vậy thì bạn cũng chuyển xuống theo, vậy thì sai rồi. Đây là lời chân thật, Phật không nói lời giả, bạn dùng tâm chân thành thì bạn sẽ không thiệt thòi, sẽ không bị gạt. Dùng tâm hư vọng thì mới thật sự là bị thiệt thòi, bị mắc lừa. Trước mắt dường như là họ chiếm được một chút tiện nghi, đó là do họ đã nhìn hoa cả mắt, họ không nhìn được rõ ràng, cái họa hoạn của họ sẽ nhanh chóng hiện tiền, rất là đáng sợ. Duy chỉ có dùng tâm chân thành, người lão thật thì họ có thể đứng vững được, họ sẽ không bị đọa lạc, chỉ có tiến lên cao, đây chính là người tốt, nhất định được quả báo tốt. Đây là đạo lý hiển nhiên, là chân lý. Cho nên chúng ta đối với những đạo lý, chân tướng sự thật này phải hiểu rõ, phải rõ ràng. Chúng ta dùng tâm chân thành, chúng ta dùng tâm thanh tịnh, tâm chân thành là thể của tâm Bồ-đề. Thanh tịnh bình đẳng giác cùng với đại từ đại bi đều là đức dụng của tâm chân thành, nó biểu hiện ra ở trên sự tướng, trên tác dụng.

Đối với chính mình thì tu thanh tịnh, tu bình đẳng. Thanh tịnh bình đẳng từ bi là tu từ chỗ nào vậy? Là tu trên phương diện nhân sự, người và việc, đặc biệt là con người. Người xưa thường nói, “làm việc khó, làm người càng khó hơn”, vì vậy bất luận là thuận cảnh hay nghịch cảnh đều là hoàn cảnh tốt để tu hành. Vì sao vậy? Vì đã đào thải, hóa giải những phiền não tập khí nghiệp chướng của chúng ta ngay trong cuộc sống thường ngày, việc này quan trọng. Cho nên phát Bồ-đề tâm rồi thì tự nhiên tín tâm của bạn sẽ sâu, nguyện tâm của bạn sẽ định, tuyệt đối sẽ không dao động nữa. Bạn không biết bản thân đã phát tâm sâu hay cạn, bạn có thể từ phương diện này mà thử nghiệm, mà kiểm tra chính mình, tâm của ta rốt cuộc sâu đến mức độ nào rồi? Hoàn toàn là khảo nghiệm từ trên sự tướng, bạn chịu đựng nổi hay không chịu đựng nổi sự khảo nghiệm. Từ chỗ này có thể trắc nghiệm biết được tín nguyện của chính mình, chân thật biết được cái tín nguyện này có thành tựu hay không. Bất luận ở trong tình trạng như thế nào bạn đều có thể giữ gìn được mà không dao động thì vào lúc đó bạn sẽ sanh tâm hoan hỷ. Kinh là do Phật thuyết, [chúng ta] “y pháp bất y nhân”, trong kinh đã nói nhất định được vãng sanh, vậy thì còn sai được hay sao?

“*Nhất hướng chuyên niệm*”, Ngẫu Ích Đại sư nói rất hay, phẩm vị cao hay thấp được quyết định bởi công phu niệm Phật sâu hay cạn, không nói phải niệm bao nhiêu, phải biết việc này. Không phải là niệm Phật nhiều thì công phu sâu, niệm Phật ít thì công phu cạn, không phải vậy, mà khi niệm, câu Phật hiệu này của bạn có đặc lực hay không. Bạn một ngày niệm 10 vạn câu Phật hiệu [nhưng] không đặc lực. Thế nào gọi là không đặc lực? Vọng tưởng tập khí đã che phủ hết, bạn một mặt niệm một mặt vẫn khởi vọng tưởng, đây chính là công phu không

đắc lực, như vậy thì không được. Họ niệm một câu, mười câu, họ đắc lực, họ đích thực là có thể chế phục được phiền não không khởi tác dụng, đây gọi là công phu. Cho nên không phải nói niệm Phật số lượng nhiều hay ít, không phải nói việc này, mà công phu niệm Phật sâu hay cạn quyết định phẩm vị vãng sanh của bạn. Từ đó cho thấy, sự vãng sanh này nói khó thì không khó, nói dễ thì cũng không dễ, đây là việc mà chúng ta không thể không hiểu. **Nhưng quan trọng nhất là chúng ta phải chân thật vì sanh tử mà phát nguyện vãng sanh Tịnh Độ.** Nói cách khác, trước tiên bạn phải thật sự hiểu được cái khổ của luân hồi, khổ nói không thành lời.

Tiên sinh Giang Dật Tử ở Đài Trung, ông cũng là học trò của lão sư Lý, là bạn học của tôi, đây là một họa sĩ đương đại, ông đã vẽ một bức “Địa Ngục Biên Tướng Đồ”. Bức tranh này vẽ xong, cộng luôn phần lời tựa và lời bạt của ông thì dài đến 60 mét, một bức tranh lớn đến như vậy. Ở đây chúng ta nhìn thấy phía sau có bức phù điêu 500 vị La-hán. Tôi không biết nó được 60 mét hay không, bức tranh này đã hoàn thành rồi, bạn phải tỉ mỉ mà xem bức tranh này, bạn sẽ biết địa ngục thật đáng sợ. Vì bức tranh này mà chúng tôi đã tra lại Đại Tạng Kinh, bởi vì trước giờ chưa có cái động cơ này, bức tranh này đã tạo động cơ để chúng tôi đi tra lại Đại Tạng Kinh. Tôi cử ba vị đồng học, mất hết khoảng hơn 2 tuần để tra về tình trạng địa ngục mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói trong Đại Tạng Kinh. Kết quả đã tìm được 25 bộ kinh luận, trong đó Thế Tôn có nói đến địa ngục, và lại nói về tình trạng của địa ngục thì so với Giang lão sư còn đáng sợ hơn nhiều. Bức tranh này của ông là y theo quyển sách Ngọc Lịch Bảo Sao của Đạo giáo, nói đến thập điện Diêm-la, lấy thập điện Diêm-la làm cương lĩnh để vẽ ra. Hiện tại chúng ta đều biết tình trạng địa ngục mà Phật nói ở trong kinh vô cùng tường tận, vô cùng vi tế. Chúng ta ở trong cuộc sống thường ngày khởi tâm động niệm đều có nhân quả. Sau khi xem những kinh văn này xong, bạn lại đi đọc Kinh Địa Tạng thì tâm tình của bạn sẽ không như nhau. Kinh Địa Tạng nói “*chúng sanh Diêm-phù-đề khởi tâm động niệm không gì mà không phải tội, không gì mà không phải nghiệp*”, chúng ta luôn đọc xong như vậy rồi lướt qua. Phật nói nghiêm trọng đến như vậy, rốt cuộc là nghiêm trọng ở chỗ nào thì không biết, bạn xem những kinh luận này thì liền biết. Đích thực là đã nói về nghiệp nhân quả báo của việc khởi tâm động niệm, lời nói việc làm vô cùng rõ ràng, so với Đạo Giáo thì đầy đủ hơn rất nhiều. Những vị đồng học đi tra Đại Tạng Kinh đến nói tôi biết, Phật nói người hay mắng người khác bị đọa địa ngục thì đọa địa ngục gì vậy? Đọa địa ngục mắng người, mỗi một người bị họ mắng thì ngày ngày đều mắng người họ,

ở trong địa ngục đó bao nhiêu kiếp thì bị mắng bậy nhiều kiếp, bạn nói xem việc này có đáng sợ hay không. Người thích đánh người thì vào địa ngục đánh nhau, phải đánh nhau mấy nghìn năm, mấy vạn năm, mấy kiếp, ngày ngày đánh nhau, đánh chết rồi thì sống lại đánh tiếp. Những điều này thì trong Ngọc Lịch Bảo Sao đều không có. Nói cách khác, chúng ta động ý niệm gì thì bạn sẽ gặp phải báo ứng như thế nào, bạn đối với người khác như thế nào thì nhất định sẽ có rất nhiều rất nhiều người cũng dùng cái phương pháp đó đối với bạn. Cảnh giới này không phải là từ bên ngoài vào, là bạn tự mình biến hiện ra, đích thực là “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”, là do nghiệp lực của chính mình biến hiện ra, bạn phải nhận chịu. Đến khi nào ý niệm này của bạn không còn nữa thì không thấy địa ngục nữa, không hiện nữa. Nếu vẫn còn ý niệm ví dụ như mắng người, nếu vẫn còn ý niệm mắng người thì bạn vẫn còn thấy địa ngục này. Từ nay về sau không mắng người nữa, ý niệm không còn nữa, sạch sẽ rồi thì địa ngục liền biến mất. Cảnh giới này không thể nghĩ bàn! Hiện tại các đồng học đã làm xong rồi, đem những nghiệp nhân quả báo địa ngục mà Phật nói trong 25 bộ kinh luận hội tập lại thành một quyển, chúng ta xem sẽ rất thuận tiện, không cần phải lục tìm nhiều nơi. Quyển sách này in ra rồi, chúng tôi đã đặt một cái tên cho nó là “Chư Kinh Phật Thuyết Địa Ngục Tập Yếu”, phân lượng một quyển cũng tương đối lớn, là kinh Phật chuyên giảng về địa ngục.

Việc giáo dục nhân quả trong thời đại ngày nay quan trọng hơn bất cứ thứ gì, chúng ta nên xem nhiều đề đề cao cảnh giác, nhất định không được có tâm bất thiện đối với người. Ngôn ngữ bất thiện, hành vi bất thiện hết thảy đều gặp phải quả báo rất đáng sợ. Không phải nói bạn làm rồi thì vô sự, nhân duyên quả báo nhất định là chân thật. Kinh Phật thường nói “*không phải không báo mà thời giờ chưa đến*”. Hiện tại tạo tác một số tội nghiệp mà quả báo chưa hiện tiền, nguyên nhân là gì? Là do trong đời quá khứ bạn đã tu phước báo, phước báo đó của bạn vẫn chưa hưởng hết, bạn hiện tại hưởng thụ là dư phước mà trong đời quá khứ đã tạo, khi hưởng hết phước báo này rồi thì nghiệp tội của bạn, tội báo của bạn liền hiện tiền, không thể không biết đạo lý này. Cho nên hiểu được những chân tướng sự thật này thì chúng ta sẽ cảm nhận được sanh tử đáng sợ, sanh tử quá khổ, không thể tiếp tục tạo lục đạo luân hồi nữa. Nếu tạo quả báo sanh tử nữa, nói lời thành thật thì chính là oan oan tương báo trong lục đạo, vẫn là không tránh khỏi những sự việc báo ân báo oán, đòi nợ trả nợ. Đời đời kiếp kiếp đang tạo nhân, đời đời kiếp kiếp đang thọ báo, bạn nói xem có ý nghĩa gì chứ? Cho dù làm thiện bạn có thể hưởng được một chút phước báo trời người, suy cho cùng thời gian cũng ngắn

tạm, hưởng hết phước báo rồi thì chúng tử tập khí ác từ vô lượng kiếp trong A-lai-da lại hiện tiền, xác thực là sẽ ở trong lục đạo. Bạn không ra khỏi lục đạo thì nhất định là thời gian ở trong ba đường ác dài, thời gian trong ba đường thiện ngắn, đây là lời chân thật. Cho nên Phật Bồ-tát khuyên chúng ta liễu sanh tử thoát luân hồi.

Muốn liễu sanh tử thoát luân hồi trước tiên phải hiểu luân hồi từ đâu mà có? Phật ở trong kinh nói rất hay, vô minh phiền não, trần sa phiền não, kiến tư phiền não, ba loại phiền não này là nghiệp nhân của luân hồi. Kinh Hoa Nghiêm không nói đến danh từ này, điều mà Kinh nói chúng ta dễ hiểu hơn, đó là: chấp trước, phân biệt, vọng tưởng. Chấp trước chính là kiến tư phiền não, phân biệt chính là trần sa phiền não, vọng tưởng chính là vô minh phiền não. Sử dụng danh từ không giống nhau, nhưng là cùng một việc, chỉ cần bạn có vọng tưởng phân biệt chấp trước thì bạn sẽ không có cách nào thoát khỏi lục đạo luân hồi, bạn nói xem sự việc này phiền phức biết bao. A-la-hán thoát ly được lục đạo luân hồi rồi, nguyên nhân là gì? Họ không có chấp trước, cái ý niệm chấp trước đối với hết thảy pháp thể xuất thế gian đều không còn nữa, đương nhiên đã không còn loại hành vi này nữa, cho nên họ mới có thể siêu vượt lục đạo luân hồi. Tuy siêu vượt lục đạo luân hồi rồi nhưng họ không ra khỏi được mười pháp giới. Ngoài lục đạo luân hồi là Tứ Thánh pháp giới, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật. Ở trong đây cũng có Phật, là Phật trong mười pháp giới, không siêu vượt ra được. Vì sao vậy? Họ có phân biệt, tuy rằng không có chấp trước nhưng họ có phân biệt, cho nên phải không có cái tâm phân biệt đối với hết thảy pháp thể xuất thế gian, không còn ý niệm này nữa thì siêu vượt mười pháp giới, siêu vượt mười pháp giới mới được gọi là Nhất Chân pháp giới. Trong Nhất Chân pháp giới mới từ từ mà đoạn trừ vọng tưởng, vọng tưởng là vô minh. Vô minh có 41 phẩm, 41 phẩm vô minh này ở trong Nhất Chân pháp giới từ từ đoạn dứt, đoạn tận rồi thì mới là Phật quả cứu cánh viên mãn. Đây là điều mà hết thảy kinh Phật thường gọi là pháp môn đại đạo. [Nhưng đối với] chúng ta thì vô cùng khó khăn, đây chính là mức thấp nhất.

Nghiệp nhân của lục đạo luân hồi chính là chấp trước, chúng ta gọi là tình chấp. Tình chấp rất đáng sợ, nhất định không thể nào rời khỏi luân hồi. Tình càng sâu thì càng đọa lạc đi xuống, tình sâu nhất là địa ngục, hướng lên thì tầng trên mờ nhạt hơn tầng dưới một chút. Kinh Lăng Nghiêm nói rất rõ ràng minh bạch, những kinh luận này bạn nhất định phải thường đọc, không đọc thường xuyên thì sẽ quên mất, sẽ bị xã hội này mê hoặc, quên mất sự việc này. Thường xuyên đọc tụng, thường xuyên suy nghĩ, bạn càng nghĩ thì thấy càng đáng sợ, càng nghĩ thì

tâm xuất ly mới có thể sanh ra được. Chân thật muốn ra khỏi lục đạo luân hồi, chân thật muốn vãng sanh Tịnh Độ thì cái “thâm tín thiết nguyện” đó của bạn liền sanh khởi, “thâm tín thiết nguyện” mới là “Bồ-đề tâm” mà trong kinh đã nói. Cái tâm này không phải là dễ dàng, thật sự là trong một vạn người niệm Phật, khó có được 2-3 người chân thật có được lòng tin kiên định bất di bất dịch như vậy. Tin sâu nguyện thiết như vậy lại nhất hướng chuyên niệm, một phương hướng, một mục tiêu, nhất định không thay đổi. Bất luận là người nào đến nói với ta, ta tuyệt đối đều không dao động, ta nhất định sẽ không thay đổi.

Trong những lần giảng tôi đều đã nói qua với mọi người rất nhiều lần, có rất nhiều người phản đối bản hội tập này, phê bình bản hội tập. Tôi liền nói nếu cả thế giới này mọi người đều phản đối, đều phê bình thì tôi vẫn sẽ thọ trì đọc tụng, như như bất động. Vì sao vậy? Vì quyển kinh này là do lão sư trao truyền lại cho tôi, tôi có lòng tin đối với lão sư của mình, tôi nhất định sẽ không hề dao động, tôi nhất định sẽ không thay đổi. Tôi học tập có được thọ dụng, thọ dụng của tôi họ đều không biết, họ chưa học qua thì làm sao mà biết được? Cái tâm này mới được gọi là tâm thanh tịnh. Cho nên Tổ sư Đại đức nhắc nhở chúng ta không nên cho rằng các kinh luận thường nói Tịnh Tông là đạo dễ hành mà bạn xem nhẹ, tín tâm nguyện tâm đều bị giảm thấp. Trong miệng tuy nói là tu Tịnh Độ, trên thực tế lại tham luyến ngũ dục lục trần của thế gian này, dùng tâm thái như vậy để tu học thì tự mình đã tạo ra chướng ngại, không có cách gì thành tựu. Vì vậy tâm thái của chúng ta phải bình thường, không thể nói pháp môn này khó, cũng không thể nói pháp môn này dễ. Nói dễ là so sánh với các pháp môn trong 84.000 pháp môn thì pháp môn này là dễ, bởi vì nó không cần đoạn phiền não, nhưng nó cần chế phục phiền não, không chế phục được phiền não thì nhất định không thể vãng sanh. Chế phục phiền não so với đoạn phiền não thì dễ dàng hơn rất nhiều. Bạn có thể không chế được phiền não, phiền não không phát tác thì được rồi, chân thật có thể không chế được nó, không để nó phát tác. Công phu chế phục của bạn thời gian càng dài thì hiệu quả công phu càng lớn, đến khi không chế phục mà tự nhiên cũng không phát tác thì khẳng định đã nắm chắc phần vãng sanh. Chúng ta đang làm cái công phu này, tuy không chế phục mà nó cũng không phát tác, không hề đoạn phiền não. Phải nên biết việc này gọi là đối nghiệp vãng sanh, nhưng nếu bạn không chăm chỉ làm cái công phu này, nếu bạn không xem nhẹ thế duyên thì bạn làm không được. Sự việc gì trong thế gian này cũng đều phải xem nhạt, không những xem nhạt việc ở thế gian, mà Phật sự cũng phải xem nhạt, đều không để ở trong lòng, chỉ để A Di Đà Phật ở trong lòng thì được, chỉ để thế giới Tây Phương

Cực Lạc ở trong lòng, đây gọi là “*nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai nhất định thấy Phật*”, đây là việc mà chúng ta không thể không biết.

Vẫn còn một điều phải chú ý, bạn xem trong kinh này Phật vừa mở miệng thì gọi “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, ba kinh đều là như vậy. Không những là ba kinh mà tất cả kinh luận của Đại Tiểu Thừa, Phật vừa mở miệng thì gọi “thiện nam tử thiện nữ nhân”, câu nói này vô cùng quan trọng, nhất định không thể lơ là. Nói rõ điều gì? Người vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là người thiện, cho nên nếu trong cuộc sống thường ngày chúng ta không nỗ lực tu thiện thì bạn làm sao mà vãng sanh. Người thiện có tiêu chuẩn của người thiện. Nhưng bạn tỉ mỉ xem Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh, trong ba phẩm hạ của Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh là hạ phẩm thượng sanh, hạ phẩm trung sanh, hạ phẩm hạ sanh đều là người ác, người ác làm sao lại được vãng sanh? Người ác có thể cải ác hướng thiện thì họ có thể vãng sanh, nếu họ không quay đầu thì họ không vãng sanh được, lâm chung quay đầu đều có thể vãng sanh. Pháp môn rộng lớn không thể nghĩ bàn, sự quay đầu đó của họ là chân thật quay đầu không phải là giả quay đầu, chân thật quay đầu đó nghĩa là chân thật sám hối, biết mình đã làm sai rồi về sau không tái phạm nữa, thật sự quay đầu. Ngạn ngữ của chúng ta thường nói “lãng tử hồi đầu vàng không đổi”, người ác mà quay đầu trở lại, chân thật làm người tốt thì còn tốt hơn so với những người tốt thông thường, cho nên họ có thể vãng sanh. Đây là khuyến khích, vì trong quá khứ họ vô tri, không có trí huệ, ngu si nên đã tạo tác rất nhiều tội nghiệp nghiêm trọng, hiện tại họ đã hiểu được rồi, quay đầu lại. Được, không cần phải sợ ta tạo nghiệp chướng quá nặng e rằng không thể vãng sanh, nếu bạn có ý niệm này thì sai rồi, thật sự đã tạo thành chướng ngại cho việc vãng sanh. Phải biết rằng công đức sám hối không thể nghĩ bàn.

Chúng ta xem thấy trong kinh Phật, khi tôi học Phật, đọc Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh, vua A-xà-thế và Đề-bà-đạt-đa tạo tội ngũ nghịch thập ác. Đề-bà-đạt-đa thân còn sống mà đọa địa ngục, tuy đọa địa ngục, ông ở trong địa ngục mà không có thọ tội, còn rất vui vẻ, ở địa ngục mà hưởng thụ không khác gì trời Đao-lợi, nguyên nhân là gì vậy? Người ông hại không phải là người khác, mà là hại đức Phật, nếu hại phạm phu thì nguy to rồi. Vì sao vậy? Vì phạm phu có tâm sân hận, phạm phu có tâm báo thù, vậy thì oan oan tương báo, rất đáng sợ. Bạn hại Phật, Phật không có tâm sân hận, Phật không có tâm báo thù. Bạn không hại Phật, Phật tu hành, chúng ta gọi là tu nhẫn nhục Ba-la-mật, từ từ mà tu cũng không biết tới ngày nào thì mới tu được viên mãn, bạn vừa hại các Ngài thì nhẫn nhục Ba-

la-mật của Phật liền được viên mãn, lập tức liền được viên mãn, viên mãn thành tựu Phật chứng cực quả. Tuy rằng việc ông tạo và tâm mà ông dùng là rất ác, nhưng đối với Phật mà nói thì ông giúp Phật được nhanh chóng thành tựu, ông có phải đọa địa ngục hay không? Phải đọa, ông đọa địa ngục mà không thọ tội, ở trong địa ngục còn được hưởng phước, có đạo lý, cái đạo lý này rất sâu, rất vi tế. Vua A-xà-thế là phạm phu, ông giết cha, hại mẹ, giam cầm mẹ mình, lại phá hòa hợp tăng, tạo tội ngũ nghịch thập ác, lâm chung sám hối, niệm Phật vãng sanh, ông thật sự đã vãng sanh. Chúng ta đọc Kinh A Xà Thế Vương, chính là Phật thuyết về câu chuyện của vua A-xà-thế. Trong sự suy nghĩ của chúng ta, tạo tội nghiệp nặng như thế có lẽ là hạ phẩm hạ sanh, nhưng không ngờ rằng ở trong kinh Phật giới thiệu với chúng ta là thượng phẩm trung sanh, việc này thì chúng ta nghĩ thế nào cũng không nghĩ ra. Thế mới hiểu được chúng ta không thể xem thường việc sám hối vãng sanh này, nói không chừng người tạo tội nghiệp này lâm chung sám hối được vãng sanh như chuyện của vua A-xà-thế có phẩm vị còn cao hơn cả ta. Chúng ta vãng sanh có lẽ không có cách nào được thượng bối; được trung bối, hạ bối thì chúng ta cảm thấy rất hài lòng, rất giỏi rồi.

Bạn xem, ông vãng sanh là thượng phẩm trung sanh, nói rõ việc vãng sanh có hai con đường. Một cái phổ biến là *“phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm”*, một cái là *“lâm chung sám hối”*. Lúc lâm chung thì phát nguyện sám hối, một niệm, mười niệm được vãng sanh. Một niệm mười niệm đó của họ công phu đặc biệt thù thắng, tâm đặc biệt dũng mãnh, hầu hết người thông thường chúng ta không so bì được, họ phát tâm vô cùng dũng mãnh, trong chốc lát có thể chuyển biến hết thảy ác nghiệp từ vô lượng kiếp. Việc này đã cho chúng ta một sự khái thị rất tốt, khiến chúng ta không dám khinh mạn đối với những người tạo tội nghiệp, bạn không nên xem thường họ, bạn không được xem thường họ. Vì sao vậy? Nói không chừng lúc lâm chung họ sám hối được vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc phẩm vị còn cao hơn cả ta, chúng ta còn không bằng họ. Cho nên sự việc này là ở phát tâm dũng mãnh, phát tâm chân thành khẩn thiết, chân thật quay đầu, không thể không biết sự việc này. Những ví dụ như vậy trong Vãng Sanh Truyện có rất nhiều. Lâm chung sám hối niệm Phật được sanh, người ác lâm chung sám hối vãng sanh trong ba phẩm hạ của Quán Kinh, đó chính là lực sám hối của họ không dũng mãnh như của vua A-xà-thế, không chân thành khẩn thiết như ông, nên cùng là sám hối vãng sanh nhưng không như nhau. Sám hối vãng sanh đại đa số là ở ba phẩm hạ, nhưng cũng có một số ít người lên đến thượng bối thượng sanh, chúng ta phải nên hiểu rõ cái đạo lý này.

Đương nhiên chúng ta tỉ mỉ thể hội những chân tướng sự thật này cùng với thiện căn nhân duyên trong đời quá khứ nhất định là có quan hệ vô cùng mật thiết. Quá khứ đời đời kiếp kiếp đã tích được [thiện căn nhân duyên] sâu dày, vậy họ vì sao lại tạo nghiệp? Trong đời này họ không gặp được thiện duyên, duyên rất quan trọng, họ không có khả năng thân cận được thiện tri thức, mà họ gặp phải ác tri thức ở ngay bên cạnh họ dạy họ ngũ dục lục trần, danh văn lợi dưỡng, luôn dùng những thứ này để mê hoặc họ, nguyên nhân là như vậy. Thế Tôn thường nói những việc này, [nên chúng ta] phải thường đọc Kinh, phải lý giải, vả lại còn thâm giải nghĩa thú thì chúng ta mới có thể hiểu được, mới không đến nỗi có sự nghi hoặc. Nghi có thể chướng đạo, nếu đối với những sự việc này sản sinh ra nghi vấn, vậy thì lòng tin đối với Tịnh Tông của bạn đã giảm đi rồi, lòng tin vừa giảm thì không thể vãng sanh, cho nên mối liên hệ này là rất lớn.

Liên Trì Đại sư đã nói rất hay “*thủy ác bất phương chung thiện*” (việc ác lúc trước không thể ngăn ngại việc thiện lúc sau). Một người khi trẻ tuổi tạo ác, trung niên tạo ác, đến khi già cả rồi hối hận, mới đi hành thiện cũng còn kịp, họ vẫn là người thiện, chỉ cần họ quay đầu. Thậm chí như vua A-xà-thế đến lúc lâm chung mới quay đầu, mới biết sám hối, nhưng vẫn còn kịp. Chỉ cần hơi thở chưa dứt, chúng ta đem những đạo lý này nói cho rõ ràng cho mình bạch cho người làm ác, nếu họ giác ngộ, quay đầu hướng thiện thì đều có thể vãng sanh. Vì vậy không thể nói người này làm nhiều việc ác, lúc lâm chung thì thôi vậy, không nên để ý họ làm gì, vậy thì sai rồi! Lúc lâm chung vẫn phải giúp đỡ hộ niệm cho họ, mà còn phải thường xuyên khuyên họ, nhắc nhở họ, họ một niệm quay đầu, vậy thì bạn đã giúp được một người thoát ly lục đạo luân hồi, đi làm Phật rồi, công đức vô lượng! Bất kỳ việc tốt gì của thế gian cũng đều không thể so sánh được với việc này, bạn có thể tiễn được một người đi làm Phật rồi. Trong cuộc đời này của bạn có cơ hội lớn đến như vậy, bạn giúp đỡ được vài người thì tương lai bạn vãng sanh sẽ không có vấn đề gì, họ sẽ tri ân báo ân. Đến lúc bạn lâm chung họ nhất định sẽ nói với A Di Đà Phật, “chúng con đến được thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là nhờ người này giúp đỡ”, họ sẽ kéo A Di Đà Phật mau chóng đi tiếp dẫn, đây là thường tình của con người, đích thực là sự việc như vậy. Cho nên chúng ta phải nhiệt tình, không nên ghét bỏ người tạo ác, đến khi họ lâm chung thì chúng ta toàn tâm toàn ý đi giúp đỡ họ, thành tựu cho họ. Chỉ cần tâm của chúng ta chân thành, tâm chân thành thì liền có cảm ứng, thật sự có thể giúp đỡ được họ.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ